TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **141**/2021/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 09 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1965
HKTT: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
Nơi cư trú: Khu Đ, TT.Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1961
Nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1/ Chị Nguyễn Thụy Y, sinh năm: 1982
Cư trú tại: C2, khu Đ, TT. Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
2/ Anh Lê Xuân Tr, sinh năm: 1972
Cư trú tại: C2, khu Đ, TT. Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
3/ Nguyễn Thị Ái Th, sinh năm: 1990
Cư trú tại: Chung cư 307, Lạc Long Q, phường 5, quận 11, TP. HCM
4/ Nguyễn Quốc A, sinh năm: 1984
5/ Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 1983
Cùng cư trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh X và ông Nguyễn Văn Ph

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Ph đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh X

- Về nuôi dưỡng con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh X, ông Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thụy Y, anh Nguyễn Quốc A, anh Nguyễn Anh Q và chị Nguyễn Thị Ái Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng

- Về chia tài sản chung: Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu chia tài sản chung thể hiện trong đơn khởi kiện lập ngày 11/5/2021 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh X. Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung thể hiện trong đơn khởi kiện bổ sung ngày 03/6/2021 của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh X. Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

- Về nợ chung: Các bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tài sản là 3.000.000đ. Bà Nguyễn Thị Thanh X tự nguyện nộp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh X nhận nộp 150.000đ án phí HNGĐ-ST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp trước là 20.850.000đ theo biên lai thu tiền số 016274 ngày 19 tháng 5 năm 2021 và biên lai thu tiền số 016313 ngày 3/6/2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh X số tiền tạm ứng án phí còn lại là 20.700.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH